

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

HỌC VIỆN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA
HỒ CHÍ MINH

HỌC VIỆN BÁO CHÍ VÀ TUYÊN TRUYỀN

ĐỖ NGỌC HUY

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG
TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC
Ở CÁC TỈNH ĐÔNG NAM BỘ HIỆN NAY

TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ CHÍNH QUYỀN NHÀ NƯỚC

HÀ NỘI - 2025

Công trình được hoàn thành tại: Học viện Báo chí và Tuyên truyền

Người hướng dẫn chính: **PGS, TS. Hoàng Anh**

Người hướng dẫn phụ: **TS. Nguyễn Thị Thu Thủy**

Phản biện 1: PGS, TS. Nguyễn Văn Giang

Phản biện 2: PGS, TS. Đặng Khắc Ánh

Phản biện 3: PGS, TS. Hà Huy Phương

**Luận án được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án tiến sĩ, Học viện Báo chí
và Tuyên truyền**

MỞ ĐẦU

1. Lý do chọn đề tài

Trong quá trình xây dựng và đổi mới đất nước, Đảng ta luôn nhất quán quan điểm phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, với nhiều thành phần kinh tế cùng phát triển, trong đó kinh tế NKVNN giữ vai trò ngày càng quan trọng. Trong những năm gần đây, đặc biệt sau khi Đảng ban hành Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 18/3/2019 của Ban Bí thư khóa XII về “Tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân”, công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng trong khu vực kinh tế ngoài nhà nước đã có những chuyển biến tích cực. Tuy nhiên, so với yêu cầu thực tiễn, quá trình này vẫn còn nhiều hạn chế cả về số lượng và chất lượng tổ chức đảng, về hiệu quả hoạt động cũng như phương thức lãnh đạo trong môi trường doanh nghiệp, nhất là tại các tỉnh, thành phố có tỷ trọng cao về số lượng doanh nghiệp và tính chất kinh tế năng động.

Vùng Đông Nam Bộ (ĐNB) là khu vực kinh tế thị trường định hướng XHCN phát triển vào bậc nhất cả nước; số lượng doanh nghiệp NKVNN rất lớn, quy mô đa dạng, nhiều doanh nghiệp lớn, cơ cấu lao động và mối quan hệ giữa các chủ thể trong quá trình sản xuất - kinh doanh rất đa dạng. Sự phát triển mạnh mẽ của khu vực kinh tế ngoài nhà nước tại ĐNB vừa tạo ra cơ hội thuận lợi, vừa đặt ra những thách thức lớn đối với công tác xây dựng tổ chức đảng trong khu vực này. Đặc biệt, việc phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp liên quan chặt chẽ đến nhận thức chính trị, cơ chế phối hợp giữa các tổ chức trong hệ thống chính trị (HTCT), sự đồng thuận của doanh nghiệp và năng lực của đội ngũ cán bộ làm công tác đảng. Trong những năm qua, thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, công tác phát triển tổ chức đảng và đảng viên trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB đã đạt được một số kết quả tích cực: nhận thức của các cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền địa phương ở các tỉnh ĐNB về vai trò, ý nghĩa của việc phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ngày càng được nâng cao; số lượng tổ chức đảng và đảng viên trong doanh nghiệp NKVNN có xu hướng tăng; công tác phối hợp giữa cấp ủy đảng với các tổ chức đoàn thể CT-XH, nhất là Công đoàn, Đoàn Thanh niên, Mặt trận Tổ quốc, trong tuyên truyền, vận động phát triển tổ chức đảng được đẩy mạnh, tạo nền tảng cho việc hình thành tổ chức đảng trong các doanh nghiệp đủ điều kiện... Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB vẫn còn không ít khó khăn, hạn chế: tỷ lệ doanh nghiệp NKVNN có tổ chức đảng còn thấp so với tổng số doanh nghiệp đang hoạt động (ở các tỉnh mới có gần 1% doanh nghiệp có tổ chức đảng; chất lượng của các tổ chức đảng, nhìn chung còn thấp: ở nhiều nơi vai trò lãnh đạo, định hướng chính trị của tổ chức đảng trong hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp còn mờ nhạt; việc tạo nguồn và phát triển đảng viên trong doanh nghiệp, kết nạp đảng viên còn gặp nhiều khó khăn, kết quả thấp; nhiều chủ doanh nghiệp chưa nhận thức đầy đủ, thậm chí còn có tâm lý e ngại hoặc không đồng thuận với việc thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp của mình; khá nhiều chủ doanh nghiệp chưa thực sự tạo thuận lợi cho tổ chức đảng trong doanh nghiệp của mình hoạt động đạt hiệu quả...

Thực trạng này đặt ra yêu cầu cấp thiết phải tiếp tục nghiên cứu một cách hệ thống, toàn diện về lý luận và thực tiễn, nhằm đề xuất các giải pháp khả thi, phù hợp về phát triển tổ chức đảng trong NKVNN ở các tỉnh ĐNB. Với những lý do trên, tác

giả quyết định lựa chọn đề tài ***Công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ hiện nay*** làm luận án tiến sĩ ngành Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước.

2. Mục đích, nhiệm vụ của luận án

2.1. Mục đích của luận án

Trên cơ sở làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh ĐNB hiện nay, luận án đề xuất phương hướng và những giải pháp tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ trong thời gian tới.

2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu của luận án

- Tổng quan các công trình khoa học tiêu biểu liên quan trực tiếp đến đề tài luận án, chỉ ra những nội dung đạt được luận án cần kế thừa để thực hiện mục đích, nhiệm vụ của luận án; xác định những nội dung luận án cần tiếp tục nghiên cứu làm sáng tỏ.

- Luận giải, làm rõ những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh ĐNB

- Khảo sát, đánh giá thực trạng công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh ĐNB từ năm 2015 đến nay; chỉ ra ưu điểm, hạn chế, nguyên nhân và những kinh nghiệm.

- Đề xuất phương hướng và những giải pháp chủ yếu tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh ĐNB trong thời gian tới.

3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu của luận án

3.1. Đối tượng nghiên cứu

Công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB hiện nay

3.2. Phạm vi nghiên cứu của luận án

- Về không gian: Luận án khảo sát, nghiên cứu thực trạng công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh ĐNB bao gồm các tỉnh: Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Tây Ninh.

- Về thời gian: Luận án khảo sát công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh ĐNB từ năm 2015 đến nay; phương hướng và giải pháp do luận án đề xuất có giá trị đến năm 2035.

4. Cơ sở lý luận, thực tiễn và phương pháp nghiên cứu của luận án

4.1. Cơ sở lý luận

Cơ sở lý luận của luận án là chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam về xây dựng Đảng; xây dựng, nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở đảng; phát triển thành phần kinh tế tư nhân.

4.2. Cơ sở thực tiễn

Cơ sở thực tiễn của luận án là thực trạng công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh ĐNB bao gồm các tỉnh: Bình Dương, Bình Phước, Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Tây Ninh từ năm 2015 đến nay.

4.3. Phương pháp nghiên cứu

Luận án được nghiên cứu trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử. Đồng thời, luận án sử dụng các phương

pháp nghiên cứu như: Phương pháp hệ thống hóa; phương pháp phân tích kết hợp tổng hợp; phương pháp quy nạp và diễn dịch; phương pháp thống kê, so sánh; phương pháp điều tra xã hội học; phương pháp khảo sát tổng kết thực tiễn.

5. Đóng góp mới về mặt khoa học của luận án

- *Khái niệm*: Công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB là hoạt động của tỉnh ủy, đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy xã, phường, cấp ủy, tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN với sự tham gia của các tổ chức CT-XH, công nhân, người lao động của doanh nghiệp và các tổ chức của HTCT địa phương trong xây dựng, ban hành và thực hiện chủ trương, nghị quyết, quyết định, kết luận của cấp ủy về nâng cao chất lượng các tổ chức đảng đã có trong các doanh nghiệp và thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, tạo thuận lợi cho các tổ chức đảng hoạt động đạt hiệu quả.

- *Kinh nghiệm có tính đặc thù*: Có cách thức hợp lý, đem lại hiệu quả tạo sự đồng tình, ủng hộ của các chủ doanh nghiệp NKVNN đối với công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

- *Giải pháp có tính đột phá*: Một là, nâng cao chất lượng các tổ chức đảng hiện có trong các doanh nghiệp NKVNN, tập trung nâng cao chất lượng cấp ủy; đội ngũ đảng viên và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức đảng. Hai là, đẩy mạnh việc thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN chưa có tổ chức đảng và tạo thuận lợi cho tổ chức đảng hoạt động đạt hiệu quả.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận án

6.1. Ý nghĩa lý luận

Luận án góp phần làm rõ thêm những vấn đề lý luận và thực tiễn về công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB hiện nay.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn

- Kết quả nghiên cứu của luận án có thể được dùng làm tài liệu tham khảo cho tỉnh ủy, đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất, đảng ủy xã, phường; cấp ủy trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB tham khảo để đề ra những chủ trương, biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN.

- Kết quả nghiên cứu của luận án còn có thể được dùng làm tài liệu tham khảo phục vụ việc giảng dạy, học tập, nghiên cứu môn Xây dựng Đảng ở các trường trường chính trị tỉnh ở ĐNB.

7. Kết cấu của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục các công trình khoa học đã công bố của tác giả có liên quan đến luận án, danh mục tài liệu tham khảo và phụ lục, luận án gồm 4 chương, 10 tiết.

Chương 1

TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở NGOÀI NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.1.1. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến doanh nghiệp ngoài nhà nước

Peter Drucker (2015), *Những nguyên lý quản trị bất biến mọi thời đại*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh

Jim Collins (2017), *Từ tốt đến vĩ đại*, Nxb. Thế giới

Michael E Gerber (2019), *Để xây dựng doanh nghiệp hiệu quả*, Nxb. Alphabooks

Đường Văn Quân (2019), *Nhà quản lý cấp trung: Mất xích sống còn của doanh nghiệp*, Nxb. Hồng Đức

Giles Chance (2022), *Kinh doanh tại Trung Quốc*, Nxb. Routledge, Chapman & Hall, Công ty hợp nhất

Shaun Rein (2024), *The Split: Tìm kiếm cơ hội trong nền kinh tế Trung Quốc trong trật tự thế giới mới*, Nxb. John Murray

David L. Rogers (2024) *Lộ trình chuyển đổi số Doanh nghiệp*, Nxb. Tổng hợp Thành phố Hồ Chí Minh

Clayton M. Christensen, Marc Benioff (2024), *Thế tiến thoái lưỡng nan của người đổi mới*, Nxb. HighBridge

Trần Hy Vương (2025), *Sự tham gia của các cổ đông ngoài nhà nước có quan trọng đối với khả năng phục hồi của doanh nghiệp nhà nước không?* Tạp chí kinh tế và tài chính quốc tế, Số 98/2025

1.1.2. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Liu Hui (2016), *Chi bộ đảng và quản trị doanh nghiệp trong khu vực tư nhân Trung Quốc*, Tạp chí Asian Economic Policy Review, Trung Quốc

Li Jun và Wang Chen (2018), *Chi bộ đảng và phát triển khu vực tư nhân: Những hiểu biết từ trường hợp Trung Quốc*, Tạp chí Journal of Chinese Political Science, Trung Quốc

Lý Tuấn Vĩ (2018), *Xây dựng Đảng trong khu vực kinh tế ngoài quốc doanh*, Tài liệu học tập phục vụ cho lớp nghiên cứu của cán bộ cấp vụ, cục Đảng và Nhà nước, Bắc Kinh

Youliang Yan và Xixiong Xu (2022), *Vai trò của chi bộ đảng trong bảo vệ việc làm*, tạp chí Asia-Pacific Journal of Accounting & Economics, Anh

Xiang Wanbo (2023), *Việc thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp tư nhân ở Trung Quốc*, Tạp chí Chinascope, Trung Quốc

Bin Xiao và Quỳnh Phương Vũ (2024), *Xây dựng Đảng trong khu vực ngoài nhà nước: Nghiên cứu so sánh Trung Quốc và Việt Nam*, Tạp chí Kinh tế Chính trị Châu Á, số 15/2024 .

1.1.3. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến phát triển tổ chức đảng

Trương Hán (2015), *Xây dựng tổ chức đảng ở các Khu thương mại đô thị: sự thích nghi về mặt tổ chức của Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Tạp chí đương đại Trung Quốc, Số 24 (94)

Hùng Phấn Phiêu Khêm Phon (2016), *Chất lượng tổ chức cơ sở đảng thuộc Đảng bộ Bộ An ninh Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào giai đoạn hiện nay*, Luận án tiến sĩ chuyên ngành Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, Hà Nội

Nhạc Vương (2020), *Ảnh hưởng của sự tham gia của tổ chức đảng vào quản lý đối ngoại đối với sự đổi mới của doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc*, Tạp chí khoa học chính trị mở, Số 10

Kasper Ingeman Beck, Kjeld Erik Brodsgaard (2022), *Quản trị doanh nghiệp đặc sắc Trung Quốc: Tổ chức đảng trong doanh nghiệp nhà nước*, Tạp chí Cambridge University

Tiết Dương (2023), *Nghiên cứu về sự phát triển đồng bộ của giáo dục chính trị tư tưởng trong doanh nghiệp tư nhân và xây dựng Đảng “Tam Tân” trong thời đại trí tuệ nhân tạo*, Tạp chí ResearchGate (Khám phá nghiên cứu của thế giới), tháng 11 năm 2023

Nam Lâm, Áo Lý, Tấn Quân Kế, Jiayue Yuan, Hàn Thần (2023), *Vai trò quản lý của tổ chức đảng doanh nghiệp đối với đổi mới sáng tạo*, Tạp chí Kinh tế và Tài chính Quốc tế, Tập 84

1.2. CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU Ở TRONG NƯỚC LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1.2.1. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến doanh nghiệp ngoài nhà nước

Lê Quân (2015), *Lãnh đạo doanh nghiệp Việt Nam*, Nxb. Đại học Quốc gia Hà Nội

Nguyễn Thị Dung (2017), *Đánh giá khả năng thực thi pháp luật hiện hành về doanh nghiệp xã hội ở Việt Nam*, Tạp chí Luật học, Trường Đại học Luật Hà Nội, số 1.2017

Ninh Thị Minh Tâm (2020), *Quản lý nhà nước đối với doanh nghiệp thuộc khu vực kinh tế tư nhân ở Việt Nam hiện nay*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật

Bùi Đức Thọ, Trương Thị Nam Thắng (2021), *Doanh nghiệp xã hội đáp ứng yêu cầu phát triển xã hội ở Việt Nam*, Nxb. Chính trị Quốc gia Sự thật

Lương Thị Ngọc Hà (2022), *Thúc đẩy đổi mới sáng tạo của doanh nghiệp: Kinh nghiệm quốc tế và bài học cho Việt Nam*, Tạp chí Công thương, số Tháng 5/2022

Nguyễn Thị Ngọc Anh (2023), *Phát triển nguồn nhân lực tại các doanh nghiệp FDI trong khu công nghiệp tỉnh Vĩnh Phúc*, Luận án Tiến sĩ, chuyên ngành Quản trị nhân lực, Trường Đại học Lao động xã hội

Trương Nhật Quang (2024), *Pháp luật về doanh nghiệp - Các vấn đề pháp lý cơ bản*, Nxb. Dân Trí

Ngô Minh Thuận (2024), *Vận dụng tư tưởng Hồ Chí Minh vào xây dựng và phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam từ năm 1986 đến nay*, Tạp chí Nghiên cứu Chính sách & Phát triển, Số 02/2024

Lê Thị Mộng Thường (2024), *Nghiên cứu tác động của văn hóa doanh nghiệp đến sự gắn kết của người lao động tại các khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương*, Tạp chí Kinh tế và Dự báo, số Tháng 11/2024

1.2.2. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Nguyễn Thị Tuyền (2015), *Quản lý đảng viên trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở Đồng bằng sông Hồng giai đoạn hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, chuyên ngành Xây dựng Đảng Cộng sản Việt Nam, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Lê Công Thành, Đào Thị Mai Ngọc (2020), *Vai trò của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam*, Tạp chí Khoa học xã hội Việt Nam, số 4-2020

An Phương (2020), *Sự phục hồi sản xuất của doanh nghiệp có vai trò rất lớn của tổ chức đảng, công đoàn*, Tạp chí Lao động và Công đoàn, tháng 9 (668)-2020

Lê Tuyết (2020), *Tổ chức đảng tại doanh nghiệp góp phần làm hài hòa lợi ích của chủ doanh nghiệp và người lao động*, Tạp chí Lao động và Công đoàn, tháng 9 (668)-2020

Trần Thị Hương, Phạm Văn Phong (2020), *Nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp khu vực nhà nước hiện nay*, Tạp chí Sinh hoạt lý luận, số 4 (169)-2020

Vũ Quỳnh Phương (2020), *Xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp tư nhân: Phương thức lãnh đạo cứng rắn của Đảng Cộng sản Trung Quốc*, Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á, số 1 (227)-2020

Lê Văn Cường (2021), *Nâng cao chất lượng các tổ chức đảng và đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân hiện nay*, Tạp chí Cộng sản, số 10-2021

Bùi Thị Oanh (2022), *Hà Nội củng cố tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước*, Tạp chí Xây dựng Đảng, số 12-2022

Nguyễn Thị Trâm, Vũ Trung Kiên (2022), *Phát huy vai trò các tổ chức đảng, công đoàn trong doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước từ thực tiễn vùng Đông Nam Bộ*, Tạp chí Khoa học chính trị, Số 05/2024

Nguyễn Thuý Mai (2022), *Tăng cường xây dựng tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội hiện nay*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số 9-2022

1.2.3. Các công trình nghiên cứu có liên quan đến phát triển tổ chức đảng

Võ Châu Thảo (2018), *Một số kinh nghiệm trong việc phát triển đảng viên và xây dựng tổ chức đảng ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Dương*, Tạp chí Khoa học Chính trị, Số 4/2018

Nguyễn Huyền Trang (2019), *Một số bài học kinh nghiệm từ thực tiễn xây dựng tổ chức cơ sở đảng tại các công ty đầu tư ở nước ngoài của Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số 1(50)-2019

Thanh Xuân (2019), *Xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân*, Tạp chí Xây dựng Đảng, số 6-2019

Nguyễn Quỳnh Giao (2019), *Đảng bộ huyện Mê Linh, thành phố Hà Nội tăng cường công tác xây dựng Đảng trong các doanh nghiệp khu vực ngoài nhà nước*, Tạp chí Giáo dục lý luận, Số 296 (9-2019)

Lê Văn Cường (2020), *Đảng bộ Khối Doanh nghiệp Trung ương đổi mới phương thức lãnh đạo của tổ chức đảng trong doanh nghiệp nhà nước: Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Cộng sản, tháng 8 (948)-2020

Nhạc Phan Linh và Lê Văn Công (2021), *Phát triển tổ chức cơ sở đảng và phát triển đảng viên trong doanh nghiệp ngoài nhà nước: thực trạng, thách thức và giải pháp*, Tạp chí Nghiên cứu khoa học công đoàn, Số 93/2021

Trần Văn Toàn (2021), *Phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn tỉnh Quảng Trị hiện nay*, Tạp chí Cộng sản, số tháng 9/2021

Dương Huy Đức (2021), *Tỉnh Đồng Nai: Điểm sáng thực hiện xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước*, Tạp chí Cộng sản, tháng 12 (980)-2021

Nguyễn Thành Nhân, Nguyễn Cao Siêng (2022), *Vận dụng quan điểm của V.I.Lênin về xây dựng tổ chức cơ sở đảng vào thực tiễn Việt Nam*, Tạp chí Cộng sản, số 988, tháng 4-2022

Nguyễn Văn Phong (2022), *Phát triển đảng viên và xây dựng tổ chức đảng ở doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội - Kết quả và bài học kinh nghiệm*, Tạp chí Cộng sản, số 5 (990)-2022

Nguyễn Xuân Phương (2022), *Phát triển tổ chức đảng, đảng viên trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội*, Tạp chí Giáo dục lý luận, số 7 (343)-2022

Nguyễn Thị Thanh Bình (2022), *Xây dựng tổ chức đảng trong các đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn thành phố Hà Nội: Thực trạng và giải pháp*, Tạp chí Giáo dục lý luận, số 348

Trương Đức Nhuận (2022), *Xây dựng tổ chức cơ sở đảng, phát triển đảng viên tại các doanh nghiệp ngoài nhà nước ở tỉnh Bình Dương*, Tạp chí Cộng sản điện tử, ngày 14/8/2022

Hồ Thị Hồng Nhung (2022), *Bắc Ninh đẩy mạnh xây dựng tổ chức đảng, phát triển đảng viên trong doanh nghiệp tư nhân*, Tạp chí Xây dựng Đảng, số 3-2022

Phạm Hồng Kiên (2024), *Công tác phát triển đảng viên và tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước tỉnh Bình Dương (2015 - 2020)*, Tạp chí Lịch sử Đảng, số tháng 7/2024

Vũ Quỳnh Phương (2024), *Xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài quốc doanh ở Trung Quốc*, Tạp chí Nghiên cứu Đông Bắc Á, số 1 (227)-2020

1.3. KHÁI QUÁT KẾT QUẢ CỦA CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CÓ LIÊN QUAN VÀ NHỮNG VẤN ĐỀ LUẬN ÁN TẬP TRUNG NGHIÊN CỨU LÀM RÕ

1.3.1. Khái quát kết quả của các công trình nghiên cứu có liên quan đến đề tài luận án

Một là, các công trình nghiên cứu đã làm rõ khái niệm tổ chức đảng, vai trò của tổ chức đảng và công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN. Những nghiên cứu này đã hệ thống hóa khái niệm, xác định các đặc điểm, chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng, cũng như vai trò định hướng chính trị, tư tưởng, bảo vệ quyền lợi chính đáng của người lao động và góp phần vào sự phát triển bền vững của doanh nghiệp.

Hai là, nhiều công trình khoa học trong nước và ngoài nước đã phân tích thực trạng phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các địa phương thông qua những khảo sát, số liệu thực tế. Các nghiên cứu đã đánh giá kết quả đạt được, chỉ ra những hạn chế, bất cập trong quá trình xây dựng và phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN. Những thông tin, số liệu thu thập được làm sáng tỏ mức độ phát triển, hiệu quả hoạt động của các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN, góp phần làm rõ hơn những yếu tố tác động đến quá trình này.

Ba là, một số công trình nghiên cứu đã tổng kết kinh nghiệm thực tiễn trong phát triển tổ chức đảng tại các doanh nghiệp NKVNN ở nhiều địa phương khác nhau. Những mô hình hiệu quả, phương thức tổ chức sáng tạo đã được ghi nhận có giá trị để vận dụng vào thực tiễn phát triển tổ chức đảng tại các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB.

Bốn là, các nghiên cứu tiếp cận từ nhiều góc độ khác nhau, nhưng đều hướng tới mục tiêu chung là tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN. Điều này cho thấy sự đồng thuận về tầm quan trọng của tổ chức đảng trong việc bảo vệ quyền lợi người lao động, định hướng phát triển bền vững, và góp phần ổn định kinh tế - xã hội tại địa phương.

Năm là, một số ít công trình nghiên cứu đã bước đầu luận giải các vấn đề về phương pháp công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN. Những đề xuất này đóng góp quan trọng vào việc hoàn thiện cơ chế, chính sách phát triển tổ chức đảng tại doanh nghiệp NKVNN. Đặc biệt, các khuyến nghị cụ thể theo từng lĩnh vực, từng khía cạnh đã mở ra hướng tiếp cận mới, khoa học và toàn diện hơn trong phát triển tổ chức đảng NKVNN.

Sáu là, các nghiên cứu ở nước ngoài đã cung cấp nhiều kinh nghiệm quý báu về phương thức phát triển tổ chức đảng tại doanh nghiệp ở những quốc gia có nền kinh tế thị trường phát triển. Những chính sách, biện pháp hữu hiệu của các đảng cầm quyền tại các nước này đã giúp tăng cường vai trò lãnh đạo của đảng trong doanh nghiệp NKVNN, đồng thời bảo đảm sự phát triển ổn định, bền vững của doanh nghiệp trong nền kinh tế toàn cầu hóa. Đây là những bài học kinh nghiệm có giá trị để Đảng Cộng sản Việt Nam tham khảo, vận dụng phù hợp với điều kiện thực tiễn tại Việt Nam.

1.3.2. Những vấn đề luận án tập trung nghiên cứu làm rõ

Một là, làm rõ những đơn vị kiến thức liên quan trực tiếp và phục vụ cho việc xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: khái quát về các tỉnh ở ĐNB (điều kiện tự nhiên, kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội, quốc phong, an ninh); những vấn đề chủ yếu về doanh nghiệp (khái niệm, phân loại, đặc điểm, vai trò); những vấn đề chủ yếu về tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB (khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, vai trò); phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN (khái niệm, nội dung).

Hai là, xây dựng khung lý thuyết của luận án, gồm: khái niệm trung tâm của luận án là “Công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB”; nội dung, vai trò

Ba là, khảo sát, đánh giá thực trạng công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh Đông Nam Bộ, chỉ ra ưu điểm, khuyết điểm, hạn chế, nguyên nhân và kinh nghiệm.

Bốn là, dự báo những yếu tố tác động, phương hướng và những giải pháp tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh Đông Nam Bộ trong thời gian tới.

Chương 2

NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ THỰC TIỄN VỀ CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH ĐÔNG NAM BỘ HIỆN NAY

2.1. CÁC TỈNH VÀ DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH ĐÔNG NAM BỘ HIỆN NAY

2.1.1. Khái quát về các tỉnh ở Đông Nam Bộ

2.1.1.1. Về điều kiện tự nhiên

Theo Quyết định số 943/QĐ-TTg ngày 20-7-2012 của Thủ tướng Chính phủ “phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng Đông Nam Bộ đến năm 2020”, vùng ĐNB gồm: Thành phố Hồ Chí Minh (thành phố trực thuộc Trung ương) và năm tỉnh: Bà Rịa - Vũng Tàu, Đồng Nai, Bình Dương, Bình Phước, Tây Ninh. Điều kiện tự nhiên của năm tỉnh ở ĐNB về cơ bản giống nhau. Diện tích tự nhiên của các tỉnh có sự chênh lệch khá lớn. Khí hậu ở các tỉnh ở ĐNB thuộc vùng cận xích đạo, với nền nhiệt độ vào loại cao và ít thay đổi trong năm.

2.1.1.2. Về kinh tế, chính trị

Về kinh tế: các tỉnh ở ĐNB có nhiều thuận lợi để phát triển kinh tế. Phần lớn tỉnh ở ĐNB thuộc vùng kinh tế động lực quan trọng vào loại hàng đầu của nước ta. Kinh tế ở các tỉnh tăng trưởng khá mạnh

Về chính trị: Từ khi Đảng ra đời lãnh đạo cách mạng nước ta, nhân dân vùng này một lòng, một dạ đi theo Đảng làm cách mạng, đánh đổ bọn áp bức, bóc lột, đánh đuổi bọn xâm lược. Hệ thống chính trị (HTCT) từ tỉnh đến cơ sở ở các tỉnh vùng ĐNB đang được đổi mới mạnh mẽ

2.1.1.3. Về văn hóa, xã hội, quốc phòng, an ninh

Về văn hóa, xã hội: dân số của các tỉnh ở vùng này, có sự chênh lệch lớn, không đồng đều. Tín ngưỡng, tôn giáo ở các tỉnh vùng này, rất đa dạng, phong phú, là nơi hội tụ nhiều tôn giáo trong cả nước. Y tế, giáo dục ở các tỉnh, phát triển mạnh mẽ đạt kết quả rất quan trọng, đảm bảo sức khỏe và hoạt động cho người dân.

Về quốc phòng, an ninh: các tỉnh ở ĐNB có vai trò rất quan trọng về QP, AN đối với cả nước

2.1.2. Doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ - khái niệm, phân loại, đặc điểm, vai trò

2.1.2.1. Khái niệm doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB là những doanh nghiệp, công ty, gồm: doanh nghiệp tư nhân, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; các công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn có dưới 50% vốn nhà nước, các doanh nghiệp thành lập theo Luật Hợp tác xã hoạt động nhằm đạt lợi nhuận ở một hoặc nhiều ngành.

2.1.2.2. Phân loại doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB rất đa dạng, phong phú. Có nhiều cách phân chia các doanh nghiệp. Tương ứng với từng cách phân chia, sẽ có các loại hình doanh nghiệp khác nhau.

2.1.2.3. Đặc điểm của các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Một là, các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB ra đời trong thời kỳ đổi mới, thực hiện KTTT định hướng XHCN, mở cửa, hội nhập quốc tế; ngày càng tăng

về số lượng, vốn đầu tư và chất lượng hoạt động cùng với sự phát triển KTTT định hướng XHCN của cả nước nói chung, các tỉnh ở ĐNB nói riêng. *Hai là*, số lượng doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài ở các tỉnh vào loại lớn, nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ đầu tư vào hoạt động của các doanh nghiệp ở các tỉnh vùng ĐNB. *Ba là*, số lượng công nhân và người lao động làm việc tại các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB rất lớn, có tỉnh có số lượng lớn người lao động là người nước ngoài làm việc ở một số doanh nghiệp. *Bốn là*, các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB rất đa dạng về ngành nghề sản xuất, kinh doanh, rất phong phú về sản phẩm với số lượng lớn, không chỉ phục vụ sự phát triển trong nước và nhu cầu của nhân dân, mà còn phục vụ xuất khẩu.

2.1.2.4. Vai trò của các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Một là, tạo thuận lợi cho việc phát huy tính năng động, sáng tạo của kinh tế ở các tỉnh vùng ĐNB; thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế ở các tỉnh hợp lý, hiệu quả; góp phần quan trọng vào việc tăng trưởng kinh tế và tăng ngân sách của các tỉnh và đóng góp vào ngân sách nhà nước. *Hai là*, các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB có vai trò rất quan trọng thu hút số lượng lớn lao động ở các tỉnh, tạo việc làm, ổn định thu nhập, nâng cao đời sống công nhân và người lao động. *Ba là*, doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB góp phần quan trọng cung cấp hàng hóa phục vụ sự phát triển của các tỉnh trong vùng và đất nước, nhu cầu đời sống của nhân dân địa phương, nhiều tỉnh, thành phố trong cả nước và xuất khẩu. *Bốn là*, các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB góp phần thực hiện chính sách xã hội.

2.2. TỔ CHỨC ĐẢNG VÀ PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH ĐÔNG NAM BỘ

2.2.1. Tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ - khái niệm, chức năng, nhiệm vụ, vai trò và đặc điểm

2.2.1.1. Khái niệm tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB là chi bộ, đảng bộ được thành lập và hoạt động trong các doanh nghiệp theo quy định của Đảng, có chức năng lãnh đạo đảng viên và quần chúng trong doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ chính trị và chuyên môn, đồng thời giám sát việc chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, góp phần xây dựng doanh nghiệp phát triển ổn định, bền vững.

2.2.1.2. Chức năng của tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Chức năng của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ trở xuống: Được quy định tại Quy định số 47-QĐ/TW ngày 20/12/2021 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 50% vốn điều lệ trở xuống

Chức năng của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp có vốn nước ngoài: Được quy định tại Quy định số 171-QĐ/TW ngày 07 tháng 3 năm 2013 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp có vốn nước ngoài (áp dụng cho các doanh nghiệp liên doanh và doanh nghiệp 100% vốn nước ngoài)

Chức năng của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp tư nhân: Được quy định tại Quy định số 170-QĐ/TW ngày 07 tháng 03 năm 2013 của Ban Bí thư về chức năng,

nhiệm vụ của đảng bộ, chi bộ cơ sở trong doanh nghiệp tư nhân (áp dụng cho các doanh nghiệp 100% vốn tư nhân gồm: công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần, công ty hợp danh và doanh nghiệp tư nhân)

2.2.1.3. Nhiệm vụ của tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Một là, tuyên truyền, vận động chủ doanh nghiệp về thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, QP,AN. *Hai là*, lãnh đạo công tác tư tưởng trong doanh nghiệp. *Ba là*, lãnh đạo các tổ chức CT-XH trong doanh nghiệp như: Công đoàn, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, ... với những nội dung, phương pháp phù hợp. *Bốn là*, về công tác cán bộ. *Năm là*, xây dựng tổ chức đảng trong sạch vững mạnh.

2.2.1.4. Vai trò của các tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Một là, là một bộ phận quan trọng của các đảng bộ tỉnh ở ĐNB. *Hai là*, là cầu nối giữa Đảng với đông đảo công nhân và người lao động trong các doanh nghiệp, gắn bó với họ, góp phần tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với đông đảo công nhân và người lao động trong doanh nghiệp. *Ba là*, có vai trò rất quan trọng đối với việc xây dựng, củng cố nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức CT-XH trong doanh nghiệp, phát huy vai trò của đảng viên, công nhân, người lao động trong doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp. *Bốn là*, là lực lượng quan trọng trong thuyết phục chủ doanh nghiệp thực hiện đúng những thỏa thuận của doanh nghiệp với công nhân và người lao động trong doanh nghiệp. *Năm là*, tham gia vào sự lãnh đạo hoạt động của doanh nghiệp để doanh nghiệp hoạt động của theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước

2.2.1.5. Đặc điểm của các tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Một là, số lượng tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB ở mức rất thấp so với số lượng doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh, và có sự chênh lệch lớn giữa các tỉnh trong vùng; đa dạng về loại hình. *Hai là*, phần lớn tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN là chi bộ cơ sở và đảng bộ cơ sở; số lượng đảng viên của các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN của tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Dương vào loại lớn, lớn nhất là số lượng đảng viên ở tỉnh Đồng Nai. *Ba là*, các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB đa dạng về loại hình. *Bốn là*, các tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN có đội ngũ đảng viên trẻ, trình độ chuyên môn cao nhưng thiếu kinh nghiệm công tác đảng. *Năm là*, việc thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB phụ thuộc nhiều vào sự đồng thuận của chủ doanh nghiệp.

2.2.2. Phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ - khái niệm, nội dung

2.2.2.1. Khái niệm phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB là hoạt động của tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, cấp ủy cấp xã, cấp ủy,chi bộ, đảng bộ trong các doanh nghiệp NKVNN với sự tham gia của các tổ chức CT-XH, công nhân,

người lao động trong doanh nghiệp, các tổ chức trong HTCT ở địa phương, nhằm nâng cao chất lượng các tổ chức đảng đã có trong các doanh nghiệp và thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, tạo thuận lợi cho các tổ chức đảng này, hoạt động đạt hiệu quả.

2.2.2.2. Nội dung phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Một là, nâng cao chất lượng tổ chức đảng đã có trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB. *Hai là*, thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN chưa có tổ chức đảng ở các tỉnh ĐNB và tạo thuận lợi cho các tổ chức đảng hoạt động đạt hiệu quả. *Ba là*, thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN chưa có tổ chức đảng bằng phương pháp trực tiếp và phương pháp gián tiếp.

2.3. CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH ĐÔNG NAM BỘ - KHÁI NIỆM, NỘI DUNG, VAI TRÒ

2.3.1. Khái niệm công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB là hoạt động của tỉnh ủy, đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy xã, phường, cấp ủy tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN với sự tham gia của các tổ chức CT-XH, công nhân, người lao động của doanh nghiệp và các tổ chức của HTCT địa phương trong xây dựng, ban hành và thực hiện chủ trương, nghị quyết, quyết định, kết luận của cấp ủy về nâng cao chất lượng các tổ chức đảng đã có trong các doanh nghiệp và thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, tạo thuận lợi cho các tổ chức đảng hoạt động đạt hiệu quả.

2.3.2. Nội dung công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Một là, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, ban hành nghị quyết, chỉ thị, kết luận về phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN. *Hai là*, tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất, đảng ủy xã, phường thực hiện chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN đã được cụ thể hóa. *Ba là*, đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất, đảng ủy xã, phường lãnh đạo, chỉ đạo việc phối hợp hoạt động của các tổ chức CT-XH, công nhân, người lao động trong doanh nghiệp, các tổ chức CT-XH ở địa phương, vận động chủ doanh nghiệp tham gia phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp. *Bốn là*, xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng tốt yêu cầu công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN của địa phương. *Năm là*, cấp ủy tiến hành kiểm tra, giám sát công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN. *Sáu là*, duy trì thành nề nếp việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN

2.3.3. Vai trò của công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Một là, là yếu tố rất quan trọng, trực tiếp góp phần định hướng chính trị đúng đắn cho mọi hoạt động của doanh nghiệp theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. *Hai là*, góp phần ngăn chặn và loại trừ những tiêu cực trong hoạt động của các chủ doanh nghiệp. *Ba là*, góp phần thực hiện tốt quan

điểm của Đảng; “ở đâu có dân thì ở đó có đảng viên”; tăng cường sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng đối với các tổ chức CT-XH trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh.

Tiểu kết chương 2

Chương 2 của luận án đã tập trung phân tích một cách có hệ thống cơ sở lý luận về công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN. Những vấn đề lý luận trong chương 2 không chỉ góp phần bổ sung, hoàn thiện cơ sở khoa học cho vấn đề nghiên cứu, mà còn là nền tảng phương pháp luận quan trọng để luận án tiếp tục đi sâu khảo sát, phân tích thực trạng công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh Đông Nam Bộ.

Chương 3

CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH ĐÔNG NAM BỘ THỰC TRẠNG, NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.1. THỰC TRẠNG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH ĐÔNG NAM BỘ

3.1.1. Ưu điểm

3.1.1.1. Tỉnh ủy thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tham mưu xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước, đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh, đảng ủy xã, phường cụ thể hóa có hiệu quả

Trong những năm qua, tỉnh ủy, BTVTU ở các tỉnh ĐNB đã tích cực quan tâm, định hướng và thúc đẩy việc thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN đạt được nhiều kết quả tích cực, thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy xây dựng các chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN phù hợp với đặc điểm, điều kiện của doanh nghiệp; đồng thời tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất, đảng ủy xã, phường cụ thể hóa có hiệu quả các chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN.

3.1.1.2. Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất, đảng ủy xã, phường thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đã được cụ thể hóa

Thời gian qua, tỉnh ủy đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất, đảng ủy xã, phường thực hiện có hiệu quả chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN đã có tổ chức đảng và chương trình, kế hoạch xây dựng tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN chưa có tổ chức đảng. Trên cơ sở đó, Đảng bộ Khối doanh nghiệp ở các tỉnh ĐNB đã chủ động, quyết liệt trong việc thúc đẩy công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng và kết nạp đảng viên trong các doanh nghiệp NKVNN.

3.1.1.3. Đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất, xã, phường coi trọng lãnh đạo phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội, công nhân, người lao động trong doanh nghiệp, với các tổ chức có liên quan, vận động chủ doanh nghiệp trong công tác phát triển tổ chức đảng

Trên tinh thần Nghị định số 98/2014/NĐ-CP ngày 24/10/2014 về thành lập tổ chức chính trị, các tổ CT-XH tại doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế. Các tổ chức chính trị, các tổ chức CT-XH đã chủ động thực hiện đúng trách nhiệm của mình trong việc hướng dẫn, phối hợp, hướng dẫn và đã chủ động tiếp cận, vận động và thuyết phục chủ doanh nghiệp tạo điều kiện cho việc thành lập tổ chức đảng và các đoàn thể khác. Đồng thời, họ cũng tích cực tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức chính trị cho người lao động, tạo nguồn nhân lực chất lượng cho Đảng.

3.1.1.4. Thực hiện có hiệu quả việc xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đủ phẩm chất, năng lực và uy tín đáp ứng tốt yêu cầu công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước của địa phương

Thời gian qua, các tỉnh ủy, đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất, đảng ủy xã, phường đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt việc xây dựng, kiện toàn tổ chức bộ máy và xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN. Tổ chức bộ máy được củng cố theo hướng tinh gọn, chuyên sâu; cán bộ được phân công có trình độ, kinh nghiệm, gắn bó với thực tiễn cơ sở. Nhiều tỉnh đã chủ động ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng vận động, tuyên truyền, nắm bắt tình hình doanh nghiệp, từ đó góp phần nâng cao hiệu quả công tác phát triển tổ chức đảng.

3.1.1.5. Cấp ủy đã thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Thời gian qua, tỉnh ủy các tỉnh ĐNB đã lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức triển khai, quán triệt đầy đủ, kịp thời các quy định, quyết định, hướng dẫn của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát cho các tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN; hướng dẫn xây dựng, cụ thể hóa các quy trình kiểm tra, giám sát và giải quyết khiếu nại, tố cáo triển khai cho các chi, đảng bộ cơ sở thực hiện thống nhất trong toàn Đảng bộ; chỉ đạo các cấp ủy trong doanh nghiệp NKVNN thường xuyên tuyên truyền, quán triệt đến toàn thể cán bộ, đảng viên thuộc phạm vi quản lý để nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát đối với công tác xây dựng Đảng và tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo ủy ban kiểm tra tỉnh ủy tiến hành công tác kiểm tra, giám sát đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất, đảng ủy xã, phường, cán bộ, đảng viên về công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN

3.1.1.6. Việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đã được duy trì thường xuyên, đi vào nền nếp.

Trong những năm gần đây, công tác định kỳ sơ kết, tổng kết và đúc rút kinh nghiệm về phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN tại các tỉnh ĐNB đã từng bước được duy trì thường xuyên, đi vào nền nếp và đạt được nhiều kết quả tích cực. Các cấp ủy đảng từ tỉnh đến cơ sở, hầu hết đã chủ động xây dựng kế

hoạch sơ kết, tổng kết gắn với đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết, chương trình, chỉ tiêu phát triển tổ chức đảng và đảng viên trong doanh nghiệp. Nội dung sơ kết, tổng kết ngày càng được chú trọng về chất lượng, không chỉ dừng ở việc thống kê số lượng tổ chức đảng được thành lập mà còn phân tích, đánh giá hiệu quả hoạt động, những mô hình hay, cách làm hiệu quả và khó khăn vướng mắc trong thực tiễn.

3.1.2. Hạn chế

3.1.2.1. Việc lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan tham mưu tỉnh ủy xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có lúc hiệu quả còn chưa cao, việc lãnh đạo, đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh, xã, phường cụ thể hóa còn hạn chế.

Trong thời gian qua, tỉnh ủy, BTVTU các tỉnh ĐNB đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc tỉnh ủy xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN. Tuy nhiên, trên thực tế, việc quán triệt và triển khai các nội dung này vẫn còn một số hạn chế, ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động của tổ chức đảng trong loại hình doanh nghiệp này. Ở một số địa phương, cấp ủy các cấp chưa có sự thống nhất trong phương pháp triển khai, dẫn đến việc thực hiện chưa đồng bộ giữa các doanh nghiệp.

3.1.2.2. Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất xã, phường thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước cụ thể hóa đôi khi còn chưa được thường xuyên, hiệu quả chưa cao.

Thực tiễn cho thấy việc cụ thể hóa chủ trương của cấp tỉnh xuống cấp cơ sở vẫn còn những hạn chế. Một số địa phương chưa duy trì thường xuyên việc ban hành kế hoạch, phân công nhiệm vụ rõ ràng, thiếu cơ chế phối hợp chặt chẽ giữa các cấp ủy đảng, chính quyền và các tổ chức CT-XH trong quá trình triển khai. Một số kế hoạch chưa được cụ thể hoá rõ ràng và phù hợp, chưa xây dựng được hệ thống cơ sở dữ liệu đầy đủ về số lượng, quy mô, đặc điểm của doanh nghiệp NKVNN trên địa bàn, dẫn đến việc khảo sát, tiếp cận, vận động thành lập tổ chức đảng còn mang tính hình thức, phong trào, chưa sát với thực tiễn từng doanh nghiệp.

3.1.2.3. Đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh, khu công nghiệp, khu chế xuất, xã, phường lãnh đạo phối hợp các tổ chức chính trị - xã hội, công nhân trong doanh nghiệp, các tổ chức có liên quan vận động chủ doanh nghiệp tham gia phát triển tổ chức đảng, nhìn chung, hiệu quả thấp

Trong thực tiễn triển khai công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN tại các tỉnh ĐNB, một số đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy khu công nghiệp, khu chế xuất, đảng ủy xã, phường chưa thực sự quyết liệt và hiệu quả trong lãnh đạo, chỉ đạo hoạt động phối hợp giữa các tổ chức chính CT-XH, công nhân, người lao động trong doanh nghiệp với các đoàn thể ở địa phương nhằm vận động chủ doanh nghiệp tham gia phát triển tổ chức đảng.

3.1.2.4. Việc xây dựng tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đáp ứng tốt yêu cầu công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước của địa phương chưa được quan tâm thường xuyên.

Trong những năm gần đây, trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ làm công tác phát triển tổ chức đảng, bước đầu đạt được một số kết quả tích cực. Tuy nhiên, việc kiện toàn tổ chức bộ máy và bố trí cán bộ phụ trách công tác này vẫn còn nhiều hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn. Tại nhiều địa phương, tổ chức bộ máy tham mưu cho cấp ủy về công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN chưa được quan tâm đúng mức, phần lớn cán bộ làm công tác này đều kiêm nhiệm, dẫn đến hiệu quả theo dõi, chỉ đạo, tham mưu còn hạn chế...

3.1.2.5. Việc kiểm tra, giám sát công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có lúc còn mang tính hình thức, chưa thực sự nghiêm túc trong kiểm tra, giám sát.

Trên thực tế, việc kiểm tra, giám sát công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB vẫn còn bộc lộ những hạn chế nhất định, trong đó nổi bật là tình trạng kiểm tra, giám sát mang tính hình thức, chưa thực sự nghiêm túc, sâu sát và đồng bộ giữa các cấp. Một số cấp ủy chưa xây dựng được kế hoạch kiểm tra, giám sát có tính chiến lược, thường xuyên mà chủ yếu lồng ghép trong các hoạt động chung, thiếu chuyên sâu về nội dung kiểm tra đối với công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN...

3.1.2.6. Việc định kỳ sơ kết, tổng kết, đúc rút kinh nghiệm về công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước đôi khi vẫn chưa được duy trì thường xuyên và nghiêm túc.

Việc định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết ở một số tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB còn mang tính hình thức, chưa thực sự trở thành một hoạt động thường xuyên, nền nếp để đánh giá khách quan, toàn diện kết quả thực hiện và kịp thời điều chỉnh phương hướng, giải pháp. Ở một số địa phương, chưa có kế hoạch cụ thể hoặc thiếu sự phân công rõ ràng trong theo dõi, tổng hợp, báo cáo công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp.

3.2. NGUYÊN NHÂN VÀ KINH NGHIỆM

3.2.1. Nguyên nhân

3.2.1.1. Nguyên nhân của ưu điểm

Một là, sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, tạo nền tảng thuận lợi cho công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB. Hai là, uy tín chính trị và năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng không ngừng được củng cố, nâng cao, tạo niềm tin và sự đồng thuận trong xã hội, thuận lợi cho việc phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB. Ba là, quan điểm đúng đắn của Đảng về công tác xây dựng, phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN, được thể hiện trong các nghị quyết, nhất là, Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 4/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của nền kinh tế. Bốn là, công tác tuyên truyền, vận động được các cấp ủy đảng quan tâm chỉ đạo, triển khai đồng bộ, linh hoạt và phù hợp với đặc điểm của từng loại hình doanh nghiệp, góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN. Năm là, nhận thức của một bộ phận chủ doanh nghiệp NKVNN về vai trò, ý nghĩa của tổ chức đảng trong doanh nghiệp đã có sự chuyển biến tích

cực, từ e ngại sang đồng thuận và hợp tác, tạo điều kiện thuận lợi cho việc thành lập, duy trì và phát triển tổ chức đảng.

3.2.1.2. Nguyên nhân của hạn chế

Một là, việc cụ thể hóa, triển khai các chỉ thị, kết luận của Đảng về phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN còn thiếu đồng bộ và sâu sát; công tác tham mưu, hướng dẫn của các cơ quan chuyên trách chưa kịp thời, dẫn đến nhận thức của một bộ phận cấp ủy, chủ doanh nghiệp và người lao động về vai trò của tổ chức đảng còn hạn chế. *Hai là*, cấp ủy cấp trên của tổ chức đảng chưa quan tâm thỏa đáng đến việc nâng cao trình độ mọi mặt, năng lực công tác cho các cấp ủy viên; chưa tháo gỡ đạt hiệu quả khó khăn để tổ chức đảng hoạt động hiệu quả, phần lớn cấp ủy viên chưa tích cực tự học, tự rèn luyện. *Ba là*, công tác phát triển đảng viên trong các tổ chức đảng tại doanh nghiệp NKVNN còn gặp nhiều khó khăn, nên ở khá nhiều nơi chưa có đủ số lượng đảng viên cần thiết để thành lập chi bộ theo quy định của Điều lệ Đảng; cấp ủy cấp trên chưa có các giải pháp hỗ trợ thiết thực. *Bốn là*, nhiều cấp ủy của tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN chưa tích cực, chủ động trong xác định, đổi mới nội dung, phương thức hoạt động phù hợp với điều kiện cụ thể của doanh nghiệp. *Năm là*, thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN gặp nhiều khó khăn, cấp ủy cấp có thẩm quyền chưa quan tâm thường xuyên, năng lực hạn chế; mới đây, Bộ Chính trị mới ban hành nghị quyết đủ tầm (Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 12/5/2025 về phát triển kinh tế tư nhân).

3.2.2. Những kinh nghiệm

Một là, thường xuyên tạo sự thống nhất cao trong nhận thức của cấp ủy, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động trong doanh nghiệp NKVNN về công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp là yếu tố rất quan trọng để công việc này, đạt hiệu quả. *Hai là*, làm tốt công tác tạo nguồn phát triển đảng viên, coi trọng tạo nguồn từ việc nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức CT- XH trong doanh nghiệp NKVNN; tăng cường phát triển đảng viên là tổ yếu tố rất quan trọng để công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp đạt hiệu quả. *Ba là*, quan tâm, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác đảng, đoàn thể ở cơ sở trong các doanh nghiệp. *Bốn là*, xây dựng và phát huy vai trò của các đoàn thể trong doanh nghiệp về chăm lo, bảo đảm lợi ích của công nhân, người lao động, thu hút họ tích cực tham gia hoạt động của các đoàn thể là yếu tố rất quan trọng để đoàn thể, công nhân và người lao động tham gia đạt hiệu quả vào các hoạt động của tổ chức đảng. *Năm là*, có cách thức hợp lý, đem lại hiệu quả cao nhằm tạo sự đồng tình, ủng hộ của các chủ doanh nghiệp NKVNN đối với công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp

Tiểu kết chương 3

Trên cơ sở khung lý thuyết đã xây dựng ở chương 2, luận án bám sát 6 nội dung công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB để đánh giá cả ưu điểm, hạn chế, sử dụng nhận định, số liệu trong các văn bản của các Tỉnh ủy, UBND các tỉnh, Đảng ủy Khối Cơ quan và Doanh nghiệp các tỉnh, đồng thời sử dụng kết quả phân tích điều tra xã hội học của đề tài luận án làm luận cứ, luận chứng minh chứng cho các nhận định của người nghiên cứu luận án.

Luận án phân tích nguyên nhân của ưu điểm, nguyên nhân của hạn chế và rút ra 05 kinh nghiệm về công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB

Chương 4

PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH ĐÔNG NAM BỘ THỜI GIAN TỚI

4.1. DỰ BÁO THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN VÀ PHƯƠNG HƯỚNG TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH ĐÔNG NAM BỘ THỜI GIAN TỚI

4.1.1. Thuận lợi, khó khăn

4.1.1.1. Thuận lợi

Một là, thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử của công cuộc đổi mới có đóng góp to lớn của các doanh nghiệp NKVNN và tổ chức đảng trong các doanh nghiệp tiếp tục cổ vũ các cấp ủy ở ĐNB tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN. *Hai là*, các nghị quyết của Đảng về kinh tế tư nhân và nhiệm vụ, giải pháp của Đảng về phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN tiếp tục được lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện mạnh mẽ, tạo thuận lợi cho việc tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ở ĐNB. *Ba là*, thành tựu khoa học và công nghệ hiện đại sẽ được các tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN vận dụng nâng cao chất lượng hoạt động; tỉnh ủy ứng dụng để nâng cao chất lượng lãnh đạo mọi hoạt động ở địa phương, tạo thuận lợi cho công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp đạt hiệu quả. *Bốn là*, việc sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và kết thúc hoạt động của các cơ quan cấp huyện, trước mắt, có những khó khăn đối với công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở ĐNB, song về lâu dài sẽ tạo thuận lợi lớn cho công việc này đạt kết quả lớn hơn, chất lượng hơn. *Năm là*, sau sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và kết thúc hoạt động của các cơ quan cấp huyện, đại hội đảng bộ các cấp ở ĐNB tiến đến Đại hội XIV của Đảng sẽ được tiến hành khẩn trương và sẽ thành công tốt đẹp, tạo thuận lợi mới để công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN đạt hiệu quả.

4.1.1.2. Khó khăn

Một là, tình hình thế giới và khu vực diễn biến rất phức tạp, khó dự đoán; cạnh tranh rất quyết liệt, chiến tranh thương mại giữa các nền kinh tế lớn gây nên những khó khăn, thách thức lớn đối với sự phát triển của các doanh nghiệp NKVNN và các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ở ĐNB. *Hai là*, ở ĐNB còn khá nhiều tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN chưa thể hiện rõ vai trò của mình đối với hoạt động và sự phát triển của doanh nghiệp, ảnh hưởng nhất định đến sự đồng tình thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng của nhiều chủ doanh nghiệp. *Ba là*, mặc dù có những chuyển biến tích cực về nhận thức của các chủ doanh nghiệp NKVNN ở ĐNB, song nhiều chủ doanh nghiệp vẫn chưa đồng tình cao trong việc thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp của mình; một số chủ doanh nghiệp đồng tình về công việc này, song có biểu hiện “miễn cưỡng”. *Bốn là*, việc sáp nhập cấp tỉnh, cấp xã và kết thúc hoạt

động của các cơ quan cấp huyện ở ĐNB trước mắt công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN gặp khó khăn nhất định về sự lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy liên quan trực tiếp đến công việc này.

4.1.2. Phương hướng tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ thời gian tới

Một là, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức, trách nhiệm của các cấp ủy cấp tỉnh, cơ sở, cán bộ chủ chốt, nhất là những cấp ủy, cán bộ liên quan trực tiếp đến hoạt động của doanh nghiệp và tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở ĐNB về công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp. *Hai là*, nâng cao chất lượng các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN thể hiện vai trò lãnh đạo, định hướng hoạt động của doanh nghiệp theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đạt hiệu quả, góp phần vào sự phát triển của địa phương và đất nước. *Ba là*, đặc biệt coi trọng thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN chưa có tổ chức đảng và tạo thuận lợi cho các tổ chức đảng này hoạt động đạt hiệu quả theo phương thức xây dựng và nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức CT - XH trong doanh nghiệp. *Bốn là*, phát huy mạnh mẽ vai trò của các tổ chức trong HTCT cấp tỉnh, cấp xã trong tham gia công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN, góp phần vào sự phát triển của doanh nghiệp, xứng đáng là một trụ cột hàng đầu, động lực quan trọng nhất thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh, thành phố và đất nước.

4.2. NHỮNG GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC PHÁT TRIỂN TỔ CHỨC ĐẢNG TRONG CÁC DOANH NGHIỆP NGOÀI KHU VỰC NHÀ NƯỚC Ở CÁC TỈNH ĐÔNG NAM BỘ THỜI GIAN TỚI

4.2.1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy trong tỉnh, chủ doanh nghiệp, đảng viên, người lao động trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ về tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp

4.2.1.1. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của tỉnh ủy, đảng ủy ủy ban nhân dân tỉnh, cấp ủy khu chế xuất, khu công nghiệp, cấp ủy cấp xã, cấp ủy, đảng viên trong các doanh nghiệp về tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước.

Một là, tỉnh ủy, đảng ủy UBND tỉnh, cấp ủy khu chế xuất, khu công nghiệp cấp ủy cấp xã, cấp ủy, đảng viên trong doanh nghiệp NKVNN quán triệt, nhận thức đầy đủ, sâu sắc quan điểm, chính sách của Đảng, Nhà nước về kinh tế tư nhân hiện nay, tạo thuận lợi để doanh nghiệp trở thành động lực quan trọng nhất của kinh tế của tỉnh. *Hai là*, tỉnh ủy, đảng ủy UBND tỉnh, cấp ủy khu chế xuất, khu công nghiệp cấp ủy cấp xã nhận thức sâu sắc về tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN trong những năm tới, góp phần tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong của kỷ nguyên phát triển mới của đất nước. *Ba là*, đa dạng hóa hình thức, phương pháp nâng cao nhận thức, trách nhiệm của tỉnh ủy, đảng ủy UBND tỉnh, cấp ủy cấp xã, cấp ủy, đảng viên trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh vùng ĐNB về tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN của tỉnh.

4.2.1.2. Nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức trong hệ thống chính trị, chủ doanh nghiệp, đoàn thể chính trị - xã hội, người lao động trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước về tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp

Một là, nhận thức đầy đủ, sâu sắc về nội dung, phương thức, vai trò của việc Một là, MTTQ Việt Nam và các tổ chức CT-XH tỉnh, cấp xã nhận thức đầy đủ, sâu sắc các quy định của Đảng, Nhà nước về các tổ chức này, tham gia xây dựng Đảng, chính quyền các cấp, thể hiện trong tham gia công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN. Hai là, tập trung nâng cao nhận thức và trách nhiệm pháp lý của UBND tỉnh và UBND cấp xã về công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN của địa phương. Ba là, tạo chuyển biến căn bản về nhận thức của các chủ doanh nghiệp NKVNN đối với công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN, thể hiện sự chuyển biến đó trong doanh nghiệp của mình. Bốn là, phát huy vai trò các cơ quan truyền thông đại chúng, cấp ủy, cơ quan có liên quan trong nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tổ chức trong HTCT, chủ doanh nghiệp, đoàn thể CT - XH người lao động trong doanh nghiệp về tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN.

4.2.2. Nâng cao chất lượng các tổ chức đảng hiện có trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ, tập trung nâng cao chất lượng cấp ủy; đội ngũ đảng viên và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức đảng

4.2.2.1. Nâng cao chất lượng cấp ủy

Một là, lựa chọn và bầu cấp ủy, coi trọng đồng chí bí thư chi bộ, đảng bộ trong doanh nghiệp có phẩm chất, năng lực và có uy tín ngang tầm nhiệm vụ, đáp ứng tốt yêu cầu thực hiện chức năng, nhiệm vụ của chi bộ, đảng bộ. Hai là, đẩy mạnh bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, trình độ mọi mặt, năng lực lãnh đạo, kỹ năng và nghiệp vụ công tác, nhất là công tác đảng, rèn luyện phong cách, lề lối làm việc khoa học của cấp ủy, coi trọng bí thư cấp ủy nhằm thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao. Ba là, xây dựng và thực hiện quy chế làm việc của cấp ủy, quy chế phối hợp hoạt động giữa cấp ủy với lãnh đạo doanh nghiệp, các tổ chức CT-XH trong doanh nghiệp.

4.2.2.2. Nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên của tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam bộ tăng cường công tác phát triển đảng viên

Một là, đổi mới và tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đặc biệt là về bản lĩnh chính trị, rèn luyện, nâng cao bản lĩnh chính trị cho đảng viên. Hai là, tăng cường công tác quản lý đảng viên. Ba là, nâng cao chất lượng công tác đánh giá, phân loại, sàng lọc đảng viên và đưa đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng. Bốn là, coi trọng và tăng cường công tác phát triển đảng viên.

4.2.2.3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam bộ phù hợp với từng doanh nghiệp, đem lại hiệu quả

Một là, quán triệt sâu sắc cụ thể hóa phù hợp và thực hiện đúng quy định về chức năng, nhiệm vụ của tổ chức đảng trong các loại hình doanh nghiệp

NKVNN của Ban Bí thư Trung ương Đảng. *Hai là*, cấp ủy cấp trên trực tiếp của tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB tiếp tục chỉ đạo chặt chẽ, hỗ trợ các tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN quán triệt, cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ theo quy định của Ban Bí thư, kiểm tra, giám sát việc thực hiện. *Ba là*, trên cơ sở mục tiêu, kế hoạch hoạt động của doanh nghiệp, nhất là về sản xuất, kinh doanh, cấp ủy, tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN xác định nhiệm vụ chính trị, giải pháp thực hiện, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, kế hoạch hoạt động của doanh nghiệp, nhất là về sản xuất, kinh doanh. *Bốn là*, cấp ủy đặc biệt coi trọng và thực hiện tốt các phương thức lãnh đạo phù hợp, đem lại hiệu quả về lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của tổ chức đảng và nhiệm vụ của doanh nghiệp. *Năm là*, phát huy mạnh mẽ tính chủ động và sự sáng tạo của cấp ủy, tổ chức đảng trong doanh nghiệp, đồng thời tranh thủ kịp thời sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, nhất là cấp trên trực tiếp trong nâng cao chất lượng tổ chức đảng.

4.2.3. Đẩy mạnh việc thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam bộ chưa có tổ chức đảng và tạo thuận lợi cho tổ chức đảng hoạt động đạt hiệu quả

Một là, tỉnh ủy coi trọng lãnh đạo đảng ủy UBND tỉnh, cấp ủy khu chế xuất, khu công nghiệp, đảng ủy xã, phường về lãnh đạo thành lập các tổ chức CT-XH trong các doanh nghiệp NKVNN do UBND tỉnh, trong khu chế xuất, khu công nghiệp và UBND xã, phường quản lý, tạo thuận lợi cho các tổ chức này hoạt động hiệu quả, tạo điều kiện cần thiết để thành lập tổ chức đảng. *Hai là*, đảng ủy khu chế xuất, khu công nghiệp, xã, phường và UBND tỉnh nắm chắc những công nhân và người lao động trong doanh nghiệp NKVNN là đảng viên đang sinh hoạt đảng ở một số tổ chức đảng trong tỉnh, sau đó thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp gồm những đảng viên này. *Ba là*, đảng ủy UBND tỉnh, cấp ủy khu chế xuất, khu công nghiệp và đảng ủy xã, phường tạo thuận lợi cho tổ chức đảng đã thành lập trong doanh nghiệp NKVNN hoạt động đạt hiệu quả và phát huy vai trò của tổ chức đảng đối với hoạt động của doanh nghiệp.

4.2.4. Phát huy vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, công nhân, người lao động trong doanh nghiệp và các tổ chức trong hệ thống chính trị tỉnh, xã, phường tham gia phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam bộ

Một là, nâng cao nhận thức trách nhiệm của cấp ủy, đảng viên, các tổ chức CT-XH, công nhân và người lao động trong doanh nghiệp về phát huy vai trò của họ tham gia nâng cao chất lượng tổ chức đảng và thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng. *Hai là*, cấp ủy lãnh đạo các tổ chức CT-XH thực hiện tốt nhiệm vụ cổ vũ, động viên đoàn viên, hội viên của mình thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh, xây dựng doanh nghiệp phát triển vững mạnh, lành mạnh. *Ba là*, cấp ủy quan tâm tạo thuận lợi cho các tổ chức CT-XH, công nhân và người lao động trong doanh nghiệp tham gia công tác xây dựng Đảng, nâng cao chất lượng tổ chức đảng trong doanh nghiệp; thành lập tổ chức đảng trong doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng và tham gia các hoạt động của tổ chức đảng. *Bốn là*, tạo sự đồng tình ủng hộ của chủ doanh nghiệp đối với hoạt động của tổ chức đảng ở các doanh nghiệp đã có tổ chức đảng; thành lập tổ chức đảng

trong doanh nghiệp của họ (những doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng). *Năm là*, chuẩn bị tốt những điều kiện cần thiết và chọn thời điểm thích hợp để thành lập các các tổ chức CT-XH trong các doanh nghiệp NKVNN. *Sáu là*, các tổ chức CT-XH tỉnh, trong khu chế xuất, khu công nghiệp và xã, phường tạo thuận lợi cho các tổ chức CT-XH trong doanh nghiệp nâng cao chất lượng hoạt động, tham gia đạt hiệu quả vào việc phát triển tổ chức đảng trong g doanh nghiệp NKVNN.

4.2.5. Tăng cường sự lãnh đạo, kiểm tra của Bộ chính trị, Ban Bí thư, tỉnh ủy và việc tạo thuận lợi của các ban, ngành, cơ quan, đoàn thể ở Trung ương đối với công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

4.2.5.1. Tăng cường sự lãnh đạo, kiểm tra, giám sát của Bộ chính trị, Ban Bí thư; việc tạo thuận lợi của các ban, ngành, cơ quan, đoàn thể ở Trung ương đối với công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở các tỉnh Đông Nam Bộ

Một là, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đầy mạnh nghiên cứu làm sáng tỏ những vấn đề lý luận về phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN, cung cấp căn cứ lý luận cho các cấp ủy ở ĐNB tiến hành công việc này. *Hai là*, nâng cao chất lượng các nghị quyết, quyết định, kết luận của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tổ chức cơ sở đảng, về phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN; về phát triển kinh tế tư nhân, doanh nghiệp NKVNN tạo thuận lợi cho việc thực hiện công việc này ở ĐNB đạt hiệu quả. *Ba là*, Bộ Chính trị, Ban Bí thư tăng cường kiểm tra, giám sát các tỉnh ủy ở ĐNB về lãnh đạo, chỉ đạo công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN. *Bốn là*, các ban, ngành, cơ quan, đoàn thể ở Trung ương tăng cường quan tâm và tạo thuận lợi cho tỉnh ủy, các cấp ủy ở ĐNB thực hiện tốt công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN.

4.2.5.2. Tăng cường sự lãnh đạo, kiểm tra của tỉnh ủy ở Đông Nam Bộ đối với công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước

Một là, tỉnh ủy tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, cụ thể hóa nghị quyết của Đảng về kinh tế tư nhân và về tổ chức cơ sở đảng, đảng viên phù hợp với tình sau khi sáp nhập tỉnh và lãnh đạo tổ chức thực hiện. *Hai là*, tỉnh ủy lãnh đạo xây dựng chương trình, kế hoạch phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN, chỉ đạo tổ chức quán triệt trong các cấp ủy, tổ chức đảng liên quan trực tiếp và tổ chức thực hiện. *Ba là*, tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo tạo thuận lợi cho các doanh nghiệp phát triển theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đóng góp cho tỉnh và Nhà nước, tổ chức đảng trong doanh nghiệp thể hiện và phát huy vai trò đối với sự phát triển của doanh nghiệp. *Bốn là*, tỉnh ủy tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác bồi dưỡng cấp ủy và bồi dưỡng nâng cao trình độ đội ngũ đảng viên của các tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN. *Năm là*, tỉnh ủy tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của cấp ủy, tổ chức đảng trong các doanh nghiệp và đảng ủy UBND tỉnh, đảng ủy UBND xã, phường về công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN; chính quyền tỉnh khen thưởng các đơn vị, cá nhân có thành tích xuất sắc trong công tác công việc này.

Tiểu kết chương 4

Công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB là công việc rất quan trọng và cấp thiết hiện nay, gồm nâng cao chất lượng tổ chức đảng đã có trong doanh nghiệp NKVNN và thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp chưa có tổ chức đảng, tạo thuận lợi cho tổ chức đảng hoạt động hiệu quả. Để tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB thời gian tới, cần thực hiện đồng bộ các giải pháp do luận án đề xuất.

KẾT LUẬN

Công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN trong cả nước nói chung, ở các tỉnh ĐNB nói riêng là vấn đề rất quan trọng và cấp thiết trong thời kỳ đổi mới và càng quan trọng và cấp thiết trong kỷ nguyên phát triển mới của đất nước. Vấn đề này rất cần được nghiên cứu làm sáng tỏ về lý luận và thực tiễn và rất cần được tăng cường trong những năm tới.

Trong những năm qua công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB có nhiều tiến bộ, đạt kết quả quan trọng góp phần vào kết quả công tác xây dựng Đảng. Song, công tác này, vẫn còn những hạn chế, yếu kém. Các cấp ủy đã nhận rõ những hạn chế, yếu kém đó, xác định nguyên nhân và tìm giải pháp khắc phục. Qua nghiên cứu công tác triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh ĐNB trong những năm qua, có thể rút ra những kinh nghiệm có giá trị: Một là, thường xuyên tạo sự thống nhất cao trong nhận thức của cấp ủy, đội ngũ cán bộ, đảng viên, công nhân và người lao động trong doanh nghiệp NKVNN về công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp là yếu tố rất quan trọng để công việc này, đạt hiệu quả. Hai là, thường xuyên làm tốt công tác tạo nguồn phát triển đảng viên, coi trọng tạo nguồn từ việc nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức CT-XH trong doanh nghiệp NKVNN; tăng cường phát triển đảng viên là tố yếu tố rất quan trọng để công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp đạt hiệu quả. Ba là, thường xuyên quan tâm, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác đảng, đoàn thể ở cơ sở trong các doanh nghiệp. Bốn là, xây dựng và phát huy vai trò của các đoàn thể trong doanh nghiệp về chăm lo, bảo đảm lợi ích của công nhân, người lao động, thu hút họ tích cực tham gia hoạt động của các đoàn thể là yếu tố rất quan trọng để đoàn thể, công nhân và người lao động tham gia đạt hiệu quả vào các hoạt động của tổ chức đảng. Năm là, có cách thức hợp lý, đem lại hiệu quả cao nhằm tạo sự đồng tình, ủng hộ của các chủ doanh nghiệp NKVNN đối với công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp

Để tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN ở ĐNB những năm tới cần thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp. Có thể nghiên cứu, thực hiện các giải pháp do luận án đề xuất: Một là, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của các cấp ủy, chủ doanh nghiệp, đảng viên, người lao động về tăng cường công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN. Hai là, nâng cao chất lượng các tổ chức đảng hiện có trong các doanh nghiệp NKVNN, tập trung nâng cao chất lượng cấp ủy; đội ngũ đảng viên và đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của tổ chức đảng. Ba là, đẩy mạnh việc thành lập tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN chưa có tổ chức đảng và tạo thuận lợi cho tổ chức đảng hoạt động đạt hiệu quả. Bốn là, phát huy vai trò của các tổ chức CT-XH, công nhân, người lao động trong doanh nghiệp và các tổ chức trong HTCT tỉnh, xã, phường tham gia phát triển tổ chức đảng trong doanh nghiệp NKVNN. Năm là, tăng cường sự lãnh đạo, kiểm tra của tỉnh ủy, Bộ chính trị, Ban Bí thư, việc tạo thuận lợi của các ban, ngành, cơ quan, đoàn thể ở Trung ương đối với công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp NKVNN ở các tỉnh Đông Nam Bộ./.

DANH MỤC CÁC CÔNG TRÌNH ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ CÓ LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

1. Đỗ Ngọc Huy (2021), *Tăng cường sự lãnh đạo của đảng đối với sự phát triển của tổ chức Công đoàn và phong trào công nhân trong tình hình mới*, Tạp chí Lý luận chính trị và Truyền thông, chuyên đề số 4, tr.126-128, ISSN 1859-1485.
2. Đỗ Ngọc Huy (2022), *Phát huy vai trò của Hội Nông dân tỉnh Bình Dương trong xây dựng nông thôn mới*, Tạp chí Thông tin khoa học lý luận chính trị, số 10 (92)-2022, tr.94-99. ISSN 2354-1040.
3. Đỗ Ngọc Huy (2023), *Hội Nông dân tỉnh Bình Dương tập trung xây dựng tổ chức Hội trong sạch, vững mạnh*, Tạp chí Xây dựng Đảng, chuyên đề Việt Nam Hùng cường thịnh vượng, tr.208-209. ISBN 978-604-80-8197-3.
4. Đỗ Ngọc Huy (2023), *Công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở tỉnh Bình Dương*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông, chuyên đề số 2, tr.213-216, ISSN 1859-1485.
5. Đỗ Ngọc Huy (2023), *Enhancing the development of party organizations at non-state enterprises in Dong Nai province*, State Management Review, tập 30 số 10 tháng 12/2023, tr.88-92, ISSN 2815-6021.
6. Đỗ Ngọc Huy (2024), *Công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở tỉnh Bình Phước*, Tạp chí Lý luận chính trị và truyền thông, chuyên đề số 2/2024, tr.133-136, ISSN 1859-1485.
7. Đỗ Ngọc Huy (2025), *Công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở tỉnh Tây Ninh*, Tạp chí Tổ chức Nhà nước, số 03/2025, tr.30-33, ISSN 2588-137X.
8. Đỗ Ngọc Huy (2025), *Công tác phát triển tổ chức đảng trong các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước ở tỉnh Đồng Nai hiện nay*, Tạp chí Quản lý Nhà nước, đăng ngày 19/4/2025.
Link bài viết: <https://www.quanlynhanuoc.vn/2025/04/19/cong-tac-phat-trien-to-chuc-dang-trong-cac-doanh-nghiep-ngoai-khu-vuc-nha-nuoc-o-tinh-dong-nai-hien-nay/>